

novel (n)

/'nɒvl/

tiểu thuyết



odd number (n)

/ˌɒd 'nʌmbə(r)/

số lẻ



open fire (n)

/ˌəʊpən 'faɪə(r)/

bếp lửa, lửa trần



open-air market (n)

/ˌəʊpən eə 'mɑ:kɪt/

chợ ngoài trời



ornament (n)

/'ɔ:nəmənt/

đồ trang trí, hoa văn



plantation (n)

/plɑ:n'teɪʃn/

đồn điền, vùng trồng trọt